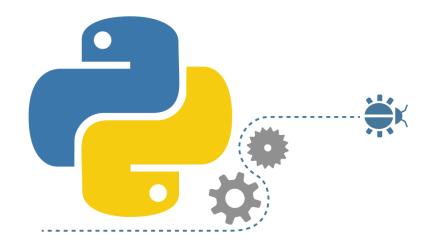
# Cách nhập liệu từ bàn phím trong Python



Trong Python để nhập liệu từ bàn phím ta dùng hàm input(). Giá trị nhập vào của hàm input() thường là kiểu chuỗi, do đó ta cần chuyển kiểu nếu như muốn lưu trữ giá trị nhập vào không phải kiểu chuỗi.

```
print("Mòi bạn nhập cái gì đó:")
s=input()
print("Bạn nhập:",s)
print("Kiểu dữ liệu:",type(s))
```

Muốn đưa về số int

```
print("Mòi thím nhập int:")
x=int(input())
print("Bạn nhập:",x)
print("Kiểu dữ liệu:",type(x))
```

Muốn đưa về số float

```
print("Mòi thím nhập int:")
x=float(input())
print("Bạn nhập:",x)
print("Kiểu dữ liệu:",type(x))
```

Muốn đưa về số boolean

```
def StrToBool(s):
    return s.lower() in ("yes", "true", "t", "1")

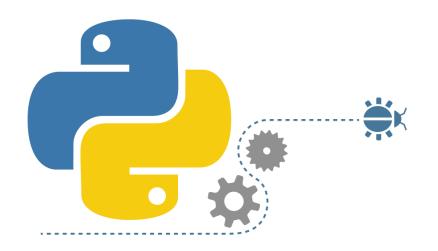
print("Mòi thím nhập bool:")

x = StrToBool(input())
print("Bạn nhập:", x)
print("Kiểu dữ liệu:", type(x))
```

Ngoài ra hàm input() còn có cho phép ta nhập nhãn tiêu đề vào như sau:

```
x=input("Mòi bạn nhập giá trị gì đó:")
print("Bạn nhập: ",x)
```

# Các kiểu xuất dữ liệu

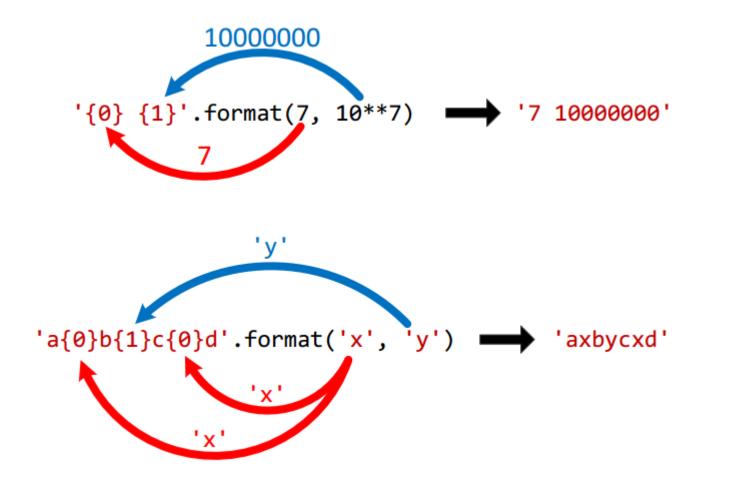


Để xuất lặp dữ liệu ra màn hình ta làm như sau:

```
print('*'*15)
```

Dùng hàm format để xuất dữ liệu:

```
print('{0} {1}'.format(7, 10**7))
```



c là kí tự bạn muốn thay thế vào chỗ trống, nếu để trống thì sẽ là kí tự khoảng trắng
n là số kí tự dùng để căn lè.

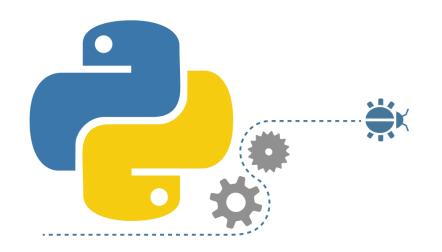
```
      Căn lề trái
      {:(c) < n}</td>

      Căn lề phải
      {:(c) > n}

      Căn giữa
      {:(c) ^ n}
```

```
print('-'*15)
                                                                            Giá tri
print('{0:>2} {1:>11}'.format('STT', 'Giá tri'))
print('-'*15)
                                                                      1 10000000000
print('{0:>2} {1:>11}'.format(1, 10**10))
                                                                        1000000000
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(2, 10**9))
                                                                         100000000
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(3, 10**8))
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(4, 10**7))
                                                                          10000000
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(5, 10**6))
                                                                           1000000
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(6, 10**5))
                                                                            100000
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(7, 10**4))
                                                                             10000
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(8, 10**3))
                                                                              1000
print('\{0:>2\} \{1:>11\}'.format(9, 10**2))
                                                                               100
print('{0:>2} {1:>11}'.format(10, 10**1))
                                                                                10
print('-'*15)
```

# Các loại lỗi trong Python



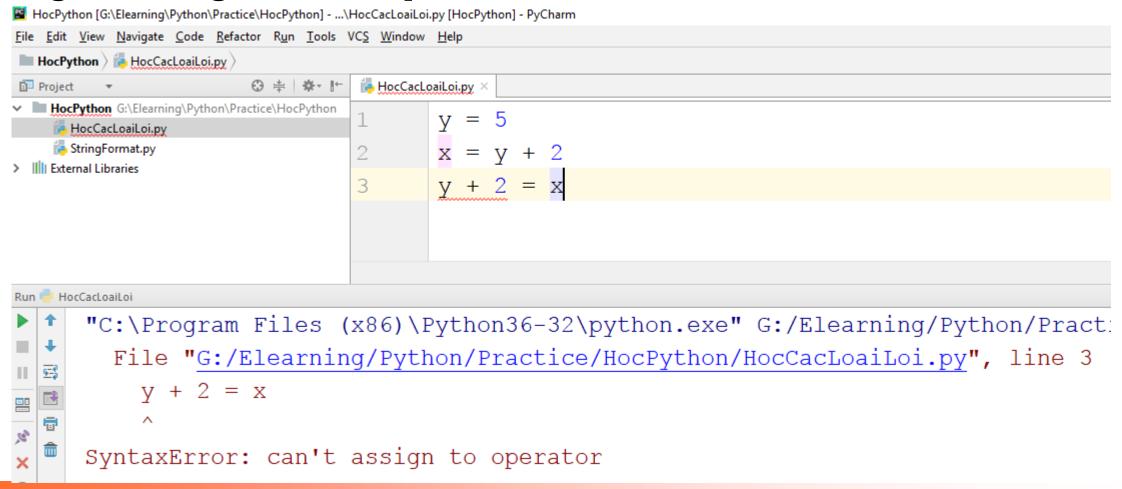
Bất cứ người nào lập trình cũng đều sinh ra lỗi, tùy vào và khả và kinh nghiệm của từng người mà gặp các loại lỗi khác nhau. Có 3 loại lỗi thường gặp là:

- 1. Lỗi cú pháp(Syntax Errors)
- 2. Lỗi thực thi (Run-time Exceptions)
- 3. Lỗi nghiệp vụ (Logic Errors)

Python cũng giống như các ngôn ngữ khác là cho phép bắt lỗi bằng khối lệnh try...catch

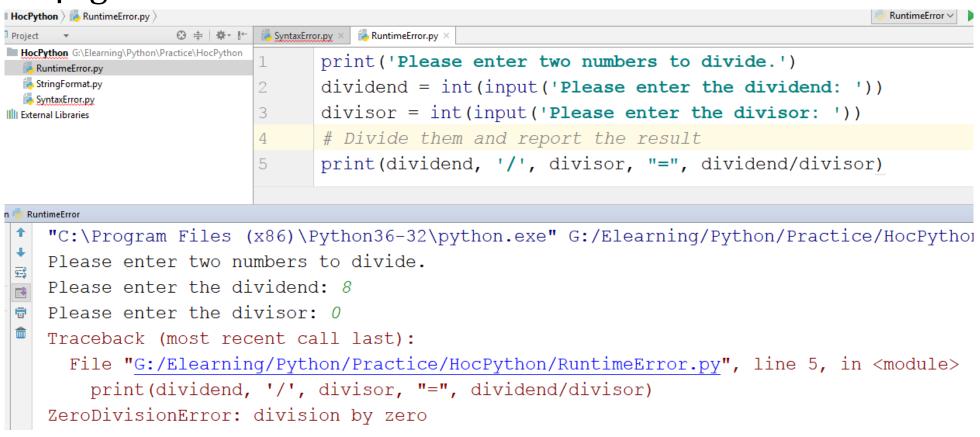
#### 1. Lỗi cú pháp(Syntax Errors)

Lỗi thường gặp với những Programmer mới bắt đầu học, viết đâu sai đó, không thể thông dịch được phần mềm.



#### 2. Lỗi thực thi(Run-time Exceptions)

Thường lỗi này thông dịch hoàn tất, nhưng trong quá trình thực thi lại phát sinh ra lỗi. Các lỗi thường gặp như chia cho 0, ép kiểu sai, đọc file lỗi, kết nối mạng lỗi....



### 3. Lỗi nghiệp vụ(Logic Errors)

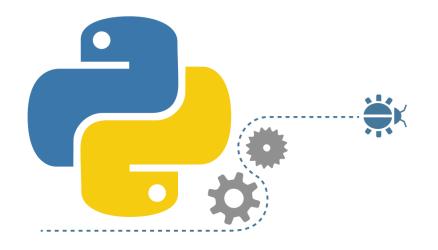
Lỗi này rất nghiêm trọng, thông dịch và chạy ngon lành. Nhưng kết qua sai với yêu cầu nghiệp của Khách hàng→Đứt bóng đời Cô Lựu

Các lỗi này thường rất hiếm khi xảy ra, nhưng khi xảy ra rồi thì rất khó tìm thấy, và thấy rồi cũng thường khó fix bug.

#### 🛡 4. Bắt lỗi

Python hỗ trợ try...catch để bắt lỗi Runtime, giúp báo rõ loại lỗi chương trình đang gặp và vẫn tiếp tục hoạt động khi gặp lỗi. Có rất nhiều trường hợp sử dụng, bài học trình bày 1 cách tổng quát nhất:

# Bài tập rèn luyện



## **\_**-

#### - Tính chu vi diện tích Hình tròn

Nhập bán kính đường tròn r. Tính và xuất chu vi, diện tích đường tròn tương ứng.

HD:  $cv=2^*\pi^*r$  và  $dt=\pi^*r^*r$ 

## **\_**-

#### - Tính giờ phút giây

Nhập vào số giây bất kỳ t. Tính và xuất ra dạng

Giờ:Phút:Giây

Ví dụ: Nhập 3750 thì xuất ra 1:2:30 AM

Nhập 51100 thì xuất ra 2:11:40 PM

HD:

hour=(t/3600)%24

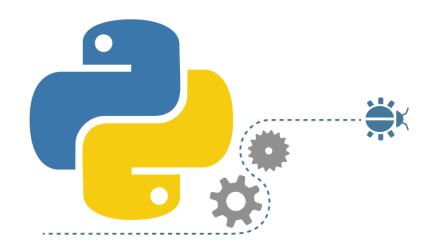
minute=(t%3600)/60

second=(t%3600)%60

#### Tính điểm trung bình

Viết chương trình nhập vào điểm ba môn Toán, Lý, Hóa của một học sinh. In ra điểm trung bình của học sinh đó với hai số lẻ thập phân.

## Các bài tập tự rèn luyện



Câu 1: Python hỗ trợ những kiểu dữ liệu cơ bản nào?

Câu 2: Trình bày các loại ghi chú trong Python

Câu 3: Trình bày ý nghĩa toán tử /, //, %, \*\*, and, or, is

Câu 4: Trình bày một số cách nhập dữ liệu từ bàn phím

Câu 5: Trình bày các loại lỗi khi lập trình và cách bắt lỗi trong Python

#### Câu 6:

Cho các biến với giá trị

$$i1 = 2$$

$$i2 = 5$$

$$i3 = -3$$

$$d1 = 2.0$$

$$d2 = 5.0$$

$$d3 = -0.5$$

Cho biết kết quả của các lệnh sau:

(a) 
$$i1 + (i2 * i3)$$

(b) 
$$i1 * (i2 + i3)$$

(c) 
$$i1 / (i2 + i3)$$

(d) 
$$i1 // (i2 + i3)$$

(e) 
$$i1 / i2 + i3$$

(f) 
$$i1 // i2 + i3$$

$$(g) 3 + 4 + 5 / 3$$

(h) 
$$3 + 4 + 5 // 3$$

(i) 
$$(3 + 4 + 5) / 3$$

(j) 
$$(3 + 4 + 5) // 3$$

$$(k) d1 + (d2 * d3)$$

(l) 
$$d1 + d2 * d3$$

$$(m) d1 / d2 - d3$$

$$(n) d1 / (d2 - d3)$$

(o) 
$$d1 + d2 + d3 / 3$$

$$(p) (d1 + d2 + d3) / 3$$

$$(q) d1 + d2 + (d3 / 3)$$

$$(r) 3 * (d1 + d2) * (d1 - d3)$$

Câu 7: Hãy viết ngắn gọn lại các lệnh dưới đây:

(a) 
$$x = x + 1 \rightarrow x + = 1$$

(b) 
$$x = x / 2$$

(c) 
$$x = x - 1$$

$$(d) x = x + y$$

(e) 
$$x = x - (y + 7)$$

(f) 
$$x = 2*x$$

(g) number\_of\_closed\_cases = number\_of\_closed\_cases + 2\*ncc